

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ HỌC PHẦN

1.1 Tên học phần (tiếng Việt):	THỰC HÀNH NGHỀ NGHIỆP 1
1.2 Tên học phần (Tiếng Anh):	Practicing career 1
1.3 Trình độ đào tạo:	Đại học – Chương trình chuẩn
1.4 Định hướng đào tạo:	Ứng dụng
1.5 Mã học phần:	011401
1.6 Số tín chỉ:	3
1.7 Thuộc khối kiến thức:	Kiến thức ngành
1.8 Phân bổ thời gian (số giờ):	
- Lý thuyết:	0
- Nghiên cứu tình huống và thảo luận:	0
- Thực hành: + Thực hành tích hợp: + Thực hành PM, MP, DN	150
- Tự học:	0
1.9 Bộ môn/Khoa phụ trách học phần:	Bộ môn Toán – Thống kê/Khoa Kinh tế - Luật
1.10 Điều kiện tham gia học phần:	
- Điều kiện tiên quyết:	Đảm bảo các môn kiến thức cơ sở ngành
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

2. MÔ TẢ TÓM TẮT NỘI DUNG CỦA HỌC PHẦN

Thực hành nghề nghiệp 1 là một học phần bắt buộc trong qui trình đào tạo cử nhân đại học chuyên ngành Tài chính định lượng tại trường Đại học Tài chính – Marketing, nhằm thực hiện chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. THNN1 nhằm giúp SV có khả năng vận dụng lý thuyết đã học, từ đó đưa ra nhận xét và đề xuất những ý kiến cá nhân về các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả trong các lĩnh vực tài chính và kinh tế.

3. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN:

3.1. Mục tiêu chung:

Vận dụng các kiến thức lý luận vào thực tiễn thông qua việc nghiên cứu giải quyết các vấn đề cụ thể về nghiệp vụ liên quan đến chuyên ngành. Tự nghiên cứu, và thích ứng với công việc sau khi tốt nghiệp.

3.2. Mục tiêu cụ thể:

- *Về kiến thức:*

Hiểu tổng quan về hoạt động của công ty, cơ quan. Phân tích được sự khác nhau giữa lý thuyết và thực tiễn trong lĩnh vực tài chính định lượng. Phân tích được quy trình nghiệp vụ tại nơi thực tập

- *Về kỹ năng:*

Giải quyết vấn đề trong lĩnh vực tài chính định lượng; Dự báo phục vụ cho xử lý tình huống và giải quyết vấn đề trong lĩnh vực tài chính định lượng.

- *Về mức tự chủ và tự chịu trách nhiệm:*

Tự trang bị phương pháp nghiên cứu định lượng để phân tích các vấn đề kinh tế và thông qua những phân tích này để đề xuất giải pháp khắc phục.

4. CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN:

4.1 Chuẩn đầu ra của học phần:

Ký hiệu	Nội dung
CLO1	Phân tích sự khác nhau giữa lý thuyết và thực tiễn
CLO2	Trình bày các quy trình nghiệp vụ
CLO3	Giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực được nghiên cứu
CLO4	Phân tích được các tình huống thực tế.
CLO5	Giải quyết các tình huống thực tiễn phát sinh
CLO6	Đánh giá quá trình thực tập, tự nghiên cứu

4.2 Mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra của học phần (CLOs) với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOs):

Chuẩn đầu ra của học phần	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
CLO 1	R			R						
CLO 2	R	R			R					
CLO 3		R		R	R					
CLO 4					R					
CLO 5				R	R		R	R		
CLO6					R	I	R	R	M	M
Tổng hợp học phần	R	R		R	R	I	R	R	M	M

Chú thích: Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLOs với PLOs được xác định cụ thể như sau:

- *I (Introduced)* – Học phần có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu.
- *R (Reinforced)* – Học phần có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...
- *M (Mastery)* – Học phần có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu
- *A (Assessed)* – Học phần quan trọng (hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO) cần được thu thập minh chứng để đánh giá chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

5. NỘI DUNG VÀ KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY:

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
Tuần 1: Từ: Đến...	Sinh viên gặp GVHD, báo cáo về việc lựa chọn đề tài, viết đề cương.	0	0	0	30	0	- Giảng viên: + Hướng dẫn - Sinh viên: Nghe, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có), trả lời câu hỏi.	*) Đọc các quy định liên quan đến thực hành nghề nghiệp
Tuần 2: Từ: Đến...	Sinh viên gặp GVHD, báo cáo về việc lựa chọn đề tài, viết đề cương.	0	0	0	30	0	- Giảng viên: + Hướng dẫn - Sinh viên: Nghe, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có), trả lời câu hỏi.	*) Đọc các quy định liên quan đến thực hành nghề nghiệp
Tuần 3: Từ: Đến...	-Viết bản thảo THNN -Xử lý số liệu thu thập -Nộp bản thảo THNN cho GVHD	0	0	0	30	0	- Giảng viên: + Hướng dẫn - Sinh viên: Nghe, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có),	*) Đọc các quy định liên quan đến thực hành nghề nghiệp

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
							trả lời câu hỏi.	
Tuần 4: Từ: Đến...	-Viết bản thảo THNN -Xử lý số liệu thu thập -Nộp bản thảo THNN cho GVHD	0	0	0	30	0	- Giảng viên: + Hướng dẫn - Sinh viên: Nghe, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có), trả lời câu hỏi.	*) Đọc các quy định liên quan đến thực hành nghề nghiệp
Tuần 5: Từ: Đến...	-SV chỉnh sửa bản thảo. -SV viết bản chính thức	0	0	0	20	0	- Giảng viên: + Hướng dẫn - Sinh viên: Nghe, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có), trả lời câu hỏi.	*) Đọc các quy định liên quan đến thực hành nghề nghiệp
Tuần 6: Từ: Đến...	Xin xác nhận của đơn vị thực tập. -Nộp THNN chính thức cho giảng viên và trao đổi nội dung toàn bộ đề tài.	0	0	0	10	0	- Giảng viên: + Hướng dẫn - Sinh viên: Nghe, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có),	*) Đọc các quy định liên quan đến thực hành nghề nghiệp

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
							trả lời câu hỏi.	
Tổng		0	0	0	150	0		

6. HỌC LIỆU:

6.1 Tài liệu chính: (tối đa 3 quyển)

- Đề cương Thực hành nghề nghiệp 1
- Kế hoạch Thực hành nghề nghiệp 1 cụ thể của Khoa
- Tài liệu nghiệp vụ tại đơn vị kiến tập

6.2 Tài liệu tham khảo: (tối đa 5 quyển)

7. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP HỌC PHẦN

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	MÔ TẢ	CÁC CDR ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ	CẤU TRÚC ĐIỂM THÀNH PHẦN
TIỂU LUẬN	Đánh giá về kiến thức: Đánh giá khả năng hiểu biết về kiến thức	CLO1 CLO2	30%
Viết tiểu luận về áp dụng kiến thức ngành trong thực tế	Đánh giá về kỹ năng: Đánh giá khả năng vận dụng kiến thức vào thực tế	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	70%
Tổng			100%

8. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

8.1 Quy định về tham dự lớp học

- Tham gia trao đổi với GVHD, tuân thủ các quy định chung của nhà trường.

8.2 Quy định về hành vi lớp học

- Sinh viên tham gia thực tập tại cơ quan với tinh thần nghiêm túc, học hỏi và cầu thị.

- Sinh viên tuân thủ các nội quy, quy định tại nơi thực tập

8.3 Quy định về học vụ

- Sinh viên thường xuyên trao đổi với GVHD
- Kết quả học tập sẽ được công bố trên các nền tảng trực tuyến của Trường theo đúng quy định

9. HOLISTIC RUBRIC:

Tiêu chí	CĐR	Tỷ lệ	Mức chất lượng			
			Không đạt	Đạt	Tốt	Rất tốt
			0 – 4.5	5.0 – 6.5	7.0 – 8.5	8.5 – 10
Vận dụng kiến thức ngành	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	100%	Không làm đúng theo yêu cầu tiểu luận/ Làm sai chủ đề	Hoàn thiện các yêu cầu ở mức thấp/ Trình bày sơ sài	Hoàn thiện tiểu luận, Vận dụng đúng mô hình, Có áp dụng thực tế.	Hoàn thiện tiểu luận, Vận dụng đúng mô hình, Có áp dụng thực tế. Có tính mới trong kết quả

Bảng Rubric đánh giá kết quả chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra môn học	Tỷ lệ	Mới bắt đầu	Biết sơ sài	Hiểu sơ bộ	Hiểu căn kẽ	Hiểu sâu
		0 - 3.4	3.5 - 4.9	5.0 - 6.9	7.0-8.4	8.5-10
CLO1	10%	Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc	Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận	Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng	Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng	Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới
CLO2	20%					
CLO3	20%					
CLO4	20%					
CLO5	20%					
CLO6	10%					
Tổng điểm	100%					

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 8 tháng 7 năm 2022

P. Hiệu trưởng ✓

KT. Trưởng khoa

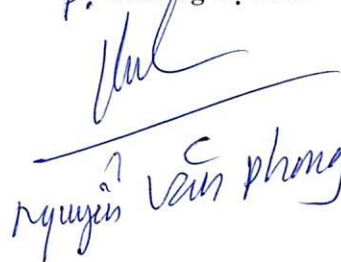
P. Trưởng bộ môn



TS Nguyễn Văn Tuấn



Trần Văn Bình



Nguyễn Văn Phong